

Hà Nội, ngày 31 tháng 3 năm 2015

THÔNG BÁO

Về việc điều ước quốc tế có hiệu lực

Thực hiện quy định tại khoản 3 Điều 47 của Luật Ký kết, gia nhập và thực hiện điều ước quốc tế năm 2005, Bộ Ngoại giao trân trọng thông báo:

Thỏa thuận giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Ô-xtrây-li-a về triển khai Chương trình hợp tác Châu Á- Ô-xtrây-li-a về phòng chống buôn bán người ký tại Can-bê-ra ngày 18 tháng 3 năm 2015, có hiệu lực kể từ ngày 18 tháng 3 năm 2015.

Bộ Ngoại giao trân trọng gửi bản sao Thỏa thuận theo quy định tại Điều 68 của Luật nêu trên./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Đối ngoại Quốc hội (để báo cáo);
- Văn phòng Chủ tịch nước (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ (để báo cáo);
- Phòng Công báo, Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công an;
- Bộ Tư pháp;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Bộ Kế hoạch Đầu tư;
- Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội;
- Đại sứ quán Việt Nam tại Ô-xtrây-li-a;
- Bộ Ngoại giao : Vụ ĐNA, LS;
- Lưu: LPQT (2).

TL. BỘ TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG
VỤ LUẬT PHÁP VÀ ĐIỀU ƯỚC QUỐC TẾ
PHÓ VỤ TRƯỞNG



Nguyễn Văn Ngự

THỎA THUẬN
GIỮA
CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
VÀ
CHÍNH PHỦ Ô-XTRÔ-RÂY-LI-A
VỀ TRIỂN KHAI
CHƯƠNG TRÌNH HỢP TÁC CHÂU Á – Ô-XTRÔ-RÂY-LI-A
VỀ PHÒNG, CHỐNG MUA BÁN NGƯỜI

1. TỔNG QUAN

- 1.1. Thỏa thuận này thể hiện trách nhiệm và đóng góp của Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Ô-xtrô-rây-li-a (gọi chung là hai Bên) liên quan đến Chương trình hợp tác châu Á – Ô-xtrô-rây-li-a về Phòng, chống mua bán người, thực hiện theo **Điều 5** (Thỏa thuận) của Bản Ghi nhớ về Hợp tác Phát triển giữa Chính phủ Việt Nam và Chính phủ Ô-xtrô-rây-li-a ký tại Canberra vào ngày 27 tháng 5 năm 1993 (sau đây viết tắt là Bản Ghi nhớ) và Bản ghi nhớ sửa đổi ngày 28 tháng 8 năm 2001. Các điều khoản trong Bản Ghi nhớ sửa đổi cũng được áp dụng tương ứng đối với Thỏa thuận này.

2. TÊN GỌI CỦA HOẠT ĐỘNG

- 2.1. Tên của hoạt động này là Chương trình hợp tác châu Á – Ô-xtrô-rây-li-a về phòng, chống mua bán người (viết tắt là AAPTIP) hay là ("Chương trình").

3. MỤC ĐÍCH CỦA CHƯƠNG TRÌNH

- 3.1. Hai Bên sẽ hợp tác thực hiện Chương trình này nhằm hỗ trợ nhu cầu phát triển của Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Chương trình nhằm giảm động cơ và cơ hội mua bán người trong khu vực các quốc gia Đông Nam Á (viết tắt là ASEAN). Chương trình sẽ được thực hiện tại các quốc gia Campuchia, In-đô-nê-xi-a, Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào (Lào), Mi-an-ma, Phi-lip-pin, Thái Lan và Việt Nam (sau đây gọi là các Quốc gia tham gia chương trình). Chi tiết hoạt động của Chương trình được mô tả trong **Phụ lục 1** của Thỏa thuận này.

4. CÁC CƠ QUAN ĐIỀU PHỐI VÀ CÁC CƠ QUAN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

- 4.1. Theo mục (j) khoản 3 của Bản Ghi nhớ, các Cơ quan Điều phối cho Chương trình này bao gồm:

Phía Ô-xtrô-rây-li-a: Bộ Ngoại giao và Thương mại Ô-xtrô-rây-li-a

Phía Việt Nam: Bộ Công an

Cơ quan thực hiện Chương trình gồm:

Phía Ô-xtrô-rây-li-a: Đơn vị Tư vấn Quản lý và Thực hiện Chương trình do Chính phủ Ô-xtrô-rây-li-a lựa chọn.

Phía Việt Nam. Cơ quan thực hiện Chương trình bao gồm Bộ Công an, Tòa án Nhân dân Tối cao, Viện Kiểm sát Nhân dân Tối cao, Bộ Tư pháp, Bộ Quốc phòng và các cơ quan có liên quan đến Chương trình.

- 4.2. Chính phủ Ô-xtrây-li-a Bộ Ngoại giao và Thương mại Ô-xtrây-li-a có thể chọn các nhà thầu hoặc các tổ chức phù hợp để thực hiện bất kỳ hoạt động nào theo Thỏa thuận này.

5. THỜI GIAN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

- 5.1. Theo dự tính, Chương trình này kéo dài 5 năm, từ năm 2014 đến năm 2018. Thỏa thuận này bao gồm giai đoạn đầu thực hiện Chương trình, sau đó có thể kéo dài tùy thuộc vào cơ chế phê duyệt của Chính phủ Ô-xtrây-li-a và Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, và tùy thuộc vào kế hoạch phê duyệt phân bổ ngân sách thường niên của Chính phủ Ô-xtrây-li-a.
- 5.2. Một trong Hai Bên cần thông báo cho Bên kia khi quyết định rút lui hoặc ngừng hỗ trợ Chương trình theo **Điều 19** (Ngôn ngữ, bắt đầu và chấm dứt hiệu lực của Thỏa thuận) trong Thỏa thuận này.

6. ĐỊA ĐIỂM THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

- 6.1. Chương trình sẽ được thực hiện tại nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ("sau đây gọi tắt là Việt Nam"). Văn phòng đại diện của Chương trình đặt tại Hà Nội. Văn phòng khu vực đặt tại thủ đô Bangkok, Thái Lan.

7. MÔ TẢ CHƯƠNG TRÌNH

Căn cứ

- 7.1. AAPTIP là sáng kiến của Chính phủ Ô-xtrây-li-a sẽ được thực hiện trong 5 năm với mục đích giảm các động cơ và cơ hội mua bán người trong khu vực ASEAN.
- 7.2. AAPTIP được xây dựng dựa trên sự hỗ trợ lâu dài của Ô-xtrây-li-a đối với các chương trình tăng cường ứng phó tư pháp hình sự chống lại nạn mua bán người ở Châu Á, tiếp theo các Chương trình Hợp tác khu vực châu Á phòng chống nạn buôn người (viết tắt là ARCPP1; được thực hiện trong giai đoạn 2003-2006), và Dự án Phòng chống Buôn bán người khu vực châu Á (gọi tắt là ARTIP; được thực hiện trong giai đoạn 2006-2011).

Mô tả chương trình

- 7.3. AAPTIP tập trung vào lĩnh vực điều tra, truy tố, xét xử vụ án mua bán người ở cấp quốc gia và khu vực. Chương trình cũng sẽ hỗ trợ Ban Thư ký ASEAN (ASEC) và các Quốc gia tham gia chương trình.
- 7.4. AAPTIP tăng cường các ứng phó tư pháp hình sự phòng, chống mua bán người, bằng việc: tăng cường hợp tác tư pháp và giải quyết các vụ án mua bán người cấp quốc gia và cấp khu vực, củng cố khung pháp lý, hỗ trợ đầy đủ cho các nạn nhân và nhân chứng, củng cố cơ sở dữ liệu giúp xây dựng chính sách và ra quyết định liên quan.
- 7.5. Chương trình sẽ do một Đơn vị Tư vấn quản lý và thực hiện, đơn vị này do Chính phủ Ô-xtrây-li-a lựa chọn.

- 7.6. Chương trình sẽ thành lập Ban Chỉ đạo Chương trình tại mỗi Quốc gia tham gia Chương trình nhằm:
- Phối hợp xác định các ưu tiên của quốc gia về phòng, chống mua bán người;
 - Xây dựng và giám sát việc thực hiện Kế hoạch hoạt động của Quốc gia, với sự hỗ trợ kỹ thuật từ Đơn vị Tư vấn quản lý và thực hiện Chương trình, và
 - Hỗ trợ giám sát thực hiện và đánh giá hiệu quả các hoạt động.
- 7.7. Tại Việt Nam, Ban Chỉ đạo Chương trình bao gồm đại diện các cơ quan ban ngành do Chính phủ Việt Nam và Đơn vị Tư vấn quản lý và thực hiện Chương trình đề xuất, bao gồm nhưng không giới hạn ở các cơ quan có liên quan thuộc Chính phủ.
- 7.8. Đơn vị Tư vấn quản lý và thực hiện Chương trình có thể hỗ trợ vai trò thư ký cho các cuộc họp của Ban Chỉ đạo Chương trình.
- 7.9. Tại Việt Nam, Ban Chỉ đạo Chương trình sẽ báo cáo về kế hoạch, quá trình thực hiện và tiến độ chương trình AAPTIP cho Ban Chỉ đạo phòng, chống tội phạm của Chính phủ Việt Nam.
- 7.10. Đơn vị Tư vấn quản lý và thực hiện Chương trình sẽ thành lập một Quỹ linh hoạt, đảm bảo chương trình AAPTIP có thể ứng phó nhanh đối với các xu hướng mới nổi lên hoặc các ưu tiên mới của quốc gia nhằm phòng chống nạn mua bán người, ví dụ một số ưu tiên nhưng chưa được đưa vào trong kế hoạch hoạt động thường niên. Ngân sách cho Quỹ này là **1.75 triệu đô la Ô-xtr-rây-li-a** dành cho toàn bộ khu vực, do Đơn vị Tư vấn quản lý và thực hiện Chương trình quản lý, giải ngân trên cơ sở đề xuất phù hợp và chứng từ hợp lệ, để hỗ trợ các hoạt động đáp ứng được các tiêu chí sau:
- Các hoạt động được tài trợ từ Quỹ linh hoạt phải phù hợp và thống nhất với bốn (4) kết quả cụ thể dự kiến của AAPTIP, và có đóng góp mang tính chiến lược cho những kết quả này;
 - Quỹ linh hoạt sẽ không được sử dụng để chi trả lương hoặc phụ cấp cho cán bộ tham gia Chương trình;
 - Quỹ linh hoạt sẽ không chi trả cho việc mua sắm thiết bị mới hoặc cho các chi phí xây dựng trừ khi chi phí đó có liên quan trực tiếp đến việc tạo ra môi trường thuận lợi cho các hoạt động nâng cao năng lực, hoặc liên quan đến cam kết của quốc gia thành viên về chỉ tiêu định kỳ cần thiết;
 - Ban Chỉ đạo Chương trình sẽ xác định cụ thể các vấn đề ưu tiên hoặc những khoảng trống mà có thể giải quyết được nhờ phân bổ Quỹ linh hoạt;
 - Các đề xuất hoạt động liên quan đến sử dụng Quỹ linh hoạt sẽ phải được Trưởng Ban Chỉ đạo Chương trình phê chuẩn trước khi gửi đến Đơn vị Tư vấn quản lý và thực hiện Chương trình để gửi tới Bộ Ngoại giao và Thương mại Ô-xtr-rây-li-a xin phê duyệt; và
 - Văn phòng Bộ Ngoại giao và Thương mại Ô-xtr-rây-li-a tại Băng Cốc có thể đề nghị làm rõ hoặc sửa đổi đề xuất dự án từ tài trợ của Quỹ linh hoạt, hoặc có thể bác bỏ một đề nghị cụ thể trong phạm vi quyết định tuyệt đối.

8. ĐIỀU PHỐI TỔ CHỨC VÀ QUẢN LÝ

- 8.1. Chính phủ Ô-xtr-rây-li-a sẽ đảm bảo đủ nguồn lực cho Chương trình, giám sát quá trình thực hiện, coi đây là nhiệm vụ cần thiết để quản lý hợp đồng của Đơn vị Tư vấn quản lý và thực hiện Chương trình.

- 8.2. Đơn vị Tư vấn quản lý và thực hiện Chương trình có trách nhiệm thực hiện Chương trình nhằm đạt được mục tiêu và kết quả đề ra, đảm bảo cung cấp thông tin đầy đủ để giám sát các hoạt động. Để quản lý Chương trình, Đơn vị Tư vấn quản lý và thực hiện Chương trình có trách nhiệm:
- (a) Quản lý nhân sự trước khi bắt đầu Chương trình (như yêu cầu về bảo hiểm, y tế và huy động nhân sự kịp thời);
 - (b) Quản lý nhân sự của Văn phòng đại diện quốc gia, Chuyên gia tư vấn dài hạn và ngắn hạn theo **Phụ lục 2** của Thỏa thuận này;
 - (c) Quản lý Văn phòng đại diện tại Việt Nam;
 - (d) Tạo điều kiện cung cấp dịch vụ biên, phiên dịch khi cần;
 - (e) Cung cấp tài liệu và báo cáo về tiến độ của Chương trình và thành tựu của kết quả đầu ra phù hợp với tiến độ báo cáo;
 - (f) Giữ liên lạc thường xuyên và hiệu quả với các cơ quan đối tác Chính phủ Việt Nam, các nhà tài trợ khác có liên quan và Văn phòng Bộ Ngoại giao và Thương mại Ô-xtrây-li-a tại Băng Cốc;
 - (g) Thực hiện quản lý tài chính và hỗ trợ xây dựng kế hoạch các hoạt động tại Việt Nam với sự tham vấn với Bộ Công an. Việc quản lý tài chính bao gồm giải ngân cho các hoạt động của Chương trình, các chi phí ngoài lương (ví dụ chi phí đi lại và ăn ở cho đại biểu khi tham gia hoạt động của Chương trình). Những khoản này được cân bố của các cơ quan Việt Nam liên quan đến thực hiện Chương trình đề xuất và Trưởng Nhóm quản lý dự án khu vực phê duyệt;
 - (h) Mua sắm hàng hóa và dịch vụ cần thiết;
 - (i) Tuân thủ các yêu cầu liên quan đến quản lý tài chính, kiểm toán và quản lý tài sản Chương trình;
 - (j) Hỗ trợ Chính phủ Việt Nam thành lập Ban Chỉ đạo Chương trình, và
 - (k) Giữ thông tin liên lạc thường xuyên và hiệu quả với các cơ quan liên quan của Việt Nam, Văn phòng đại diện ở Việt Nam và tại các Quốc gia tham gia Chương trình trong khu vực.
- 8.3. Ban Chỉ đạo Chương trình cấp khu vực sẽ được thành lập nhằm mục đích
- (a) Xây dựng định hướng chiến lược cho Chương trình, tập trung vào các sáng kiến trong khu vực;
 - (b) Đảm bảo Chương trình gắn liền với các chính sách và các sáng kiến của ASEAN về phòng chống mua bán người;
 - (c) Hỗ trợ cải cách tư pháp hình sự có liên quan, thực hiện bình đẳng giới và các hướng tiếp cận dựa trên quyền con người;
 - (d) Xem xét báo cáo tổng hợp tiến độ của Chương trình thường kỳ sáu tháng và hàng năm, lưu ý khi xem xét tổng hợp kế hoạch hoạt động và ngân sách thường niên;
 - (e) Phê duyệt đề xuất kế hoạch hoạt động và ngân sách hàng năm của chương trình;
 - (f) Đóng góp ý kiến đánh giá định kỳ về hoạt động của Chương trình.

- 8.4. Ban Chỉ đạo Chương trình cấp khu vực sẽ do một đại diện cấp cao của Bộ Ngoại giao và Thương mại Ô-xtrây-li-a và Chủ tịch Hội nghị các quan chức cấp cao ASEAN về phòng, chống tội phạm xuyên quốc gia (SOMTC) - Nhóm làm việc SOMTC về mua bán người đồng chủ trì. Ban Chỉ đạo Chương trình cấp khu vực sẽ bao gồm:
- (a) Trưởng Ban Chỉ đạo Chương trình của các Quốc gia tham gia Chương trình;
 - (b) Một đại diện của Cục Chính trị và An ninh của Ban Thư ký ASEAN;
 - (c) Đại diện quản lý Chương trình của Bộ Ngoại giao và Thương mại Ô-xtrây-li-a;
 - (d) Cán bộ phụ trách Quan hệ đối tác, Quản lý truyền thông và Vận động chính sách; và
 - (e) Trưởng nhóm Quản lý khu vực của Đơn vị Tư vấn quản lý và thực hiện Chương trình.
- 8.5. Ban Chỉ đạo Chương trình cấp khu vực sẽ họp thường niên hoặc bán niên, tùy theo quyết định của Bộ Ngoại giao và Thương mại Ô-xtrây-li-a.
- 8.6. Phía Việt Nam sẽ thực hiện vai trò quản lý và điều phối hỗ trợ cho việc thực hiện, đánh giá tiến độ và giám sát các hoạt động cụ thể là:
- (a) Điều phối chung việc tham gia của các bộ ngành Chính phủ và các cơ quan liên quan của Việt Nam trong các hoạt động của Chương trình;
 - (b) Bổ nhiệm Trưởng Ban Chỉ đạo Chương trình và đại diện Việt Nam tham gia Ban Chỉ đạo Chương trình cấp khu vực;
 - (c) Cung cấp các thông tin liên quan về Chương trình cho tất cả các cơ quan chức năng tham gia;
 - (d) Đảm bảo các cơ quan chức năng tham gia nhận thức được trách nhiệm của mình trong cử cán bộ tham gia và các chi phí đào tạo;
 - (e) Tăng cường sự tham gia của các cơ quan và tổ chức quan tâm và muốn tham gia hoạt động của Chương trình; và
 - (f) Hỗ trợ và tạo điều kiện phê duyệt Chương trình và các Kế hoạch hàng năm.

9. TÀI LIỆU, DỊCH VỤ VÀ THIẾT BỊ PHÍA CHÍNH PHỦ Ô-XTRÂY-LI-A

- 9.1. Chính Phủ Ô-xtrây-li-a, thông qua Đơn vị Tư vấn quản lý và thực hiện Chương trình, sẽ hỗ trợ tài liệu, dịch vụ và trang thiết bị để thực hiện Chương trình thông qua:
- (a) Đội ngũ Tư vấn kỹ thuật và quản lý gồm các cố vấn dài hạn và ngắn hạn cấp khu vực, và nhân viên Văn phòng đại diện sẽ hỗ trợ và tư vấn kỹ thuật cho Chương trình.
 - (b) Xây dựng kinh phí để thực hiện Kế hoạch hoạt động hàng năm;
 - (c) Tổ chức các hội thảo và tập huấn;
 - (d) Lập Quỹ linh hoạt;
 - (e) Tài trợ các nghiên cứu;

- (f) Chi trả các chi phí hành chính của Chương trình.
- (g) Cung cấp tài liệu và trang thiết bị văn phòng trong Chương trình.
- (h) Hỗ trợ thiết bị và phương tiện đi lại cho nhân viên.

PHÍA CHÍNH PHỦ VIỆT NAM

- 9.2. Theo các điều khoản của Bản Ghi nhớ, cụ thể là **Điều 7.1** (Trách nhiệm của Chính phủ Việt Nam) và **Điều 13** (dự án cung cấp các tài liệu kỹ thuật chuyên môn), Chính phủ Việt Nam sẽ cung cấp các tài liệu, dịch vụ và trang thiết bị sau đây để giúp cán bộ tham gia Chương trình hoạt động hiệu quả, hiệu suất, tiết kiệm và tuân thủ chuẩn mực đạo đức khi thực hiện Chương trình ở Việt Nam:
- (a) Miễn thuế nhập khẩu và các thuế khác theo **Khoản 13.2**, tiêu mục (a) và (e) (Cung cấp cho dự án và những vật liệu chuyên dùng, vật liệu kỹ thuật) của Bản Ghi nhớ. Cụ thể hơn, điều này bao gồm miễn thuế nhập khẩu, các loại thuế khác và các chi phí cho một (1) xe ô tô (như là một thiết bị của Chương trình) do Đơn vị Tư vấn quản lý và thực hiện Chương trình sử dụng mà chiếc xe chỉ để dành cho việc thực hiện hoạt động tại Việt Nam và sau khi Chương trình kết thúc chiếc xe này sẽ trở thành tài sản của Chính phủ Việt Nam.
 - (b) Tạo thuận lợi cho việc vận chuyển Thiết bị vật liệu của Chương trình bằng cách hỗ trợ thu tục hải quan phù hợp và cơ sở cầu cảng, bao gồm cả chi phí lưu kho cần thiết tại cảng đầu tiên khi dỡ Thiết bị tại Việt Nam theo quy định tại **Khoản 13.2**, tiêu mục (c) và (e); và
 - (c) Hỗ trợ việc vận chuyển nhanh chóng các Thiết bị vật liệu của Chương trình từ cảng đầu tiên, từ phi cơ hoặc tàu chở hàng đặc biệt tại Việt Nam đến vị trí thực hiện Chương trình theo **Khoản 13.2**, tiêu mục (d) của Bản Ghi nhớ.
- 9.3 Chính phủ Việt Nam sẽ đảm bảo cho Thiết bị vật liệu của Chương trình có thể được sử dụng không hạn chế trong Chương trình và sẽ không được phép thu hồi nếu không có sự đồng ý của Trưởng nhóm Quản lý dự án khu vực. Trưởng nhóm sẽ thực hiện kiểm soát hành chính đối với các thiết bị do trong thời gian thực hiện Chương trình hoặc thời gian khác theo thỏa thuận giữa hai Bên.
- 9.4 Sau khi hoàn tất Chương trình, theo các điều khoản của Bản Ghi nhớ và Biên bản Sửa đổi ngày 28 tháng 8 năm 2001 và **Khoản 13.1** (Sở hữu trí tuệ) của Thỏa thuận Bổ sung này, tất cả Thiết bị vật liệu của Chương trình được mua để sử dụng tại Việt Nam sẽ trở thành tài sản của Chính phủ Việt Nam.

10. NHÂN SỰ CỦA CHƯƠNG TRÌNH

PHÍA CHÍNH PHỦ Ô-XTÔ-RÂY-LI-A

- 10.1. Chính Phủ Ô-xtô-rây-li-a sẽ chi trả chi phí đi lại và ăn ở cho cán bộ của Chính phủ Việt Nam tham gia các hoạt động của Chương trình tại các Quốc gia tham gia Chương trình.
- 10.2. Đội ngũ Tư vấn kỹ thuật dài hạn và ngắn hạn cho Chương trình sẽ làm việc tại thu đô Băng Cốc và Ja-các-ta, có các chuyến công tác đến các nước khác tham gia trong Chương trình theo yêu cầu của Văn phòng Bộ Ngoại giao và Thương mại Ô-xtô-rây-li-a tại Băng Cốc và Đơn vị Tư vấn quản lý và thực hiện Chương trình. Nhân viên Văn phòng đại diện của Việt Nam sẽ làm việc tại Hà Nội.

PHÍA CHÍNH PHỦ VIỆT NAM

- 10.3. Chính phủ Việt Nam sẽ cử người đại diện cho Chính phủ Việt Nam tham gia Ban Chỉ đạo Chương trình cấp khu vực và tham gia các hoạt động liên quân, phù hợp với các hoạt động cụ thể được phê duyệt theo kế hoạch hoạt động hàng năm.
- 10.4. Theo các điều khoản của Bản ghi nhớ, đặc biệt là các **Khoản 7, 12, 14, 15, và 17** về Mục đích Chương trình, Chính phủ Việt Nam sẽ tạo điều kiện cho việc sử dụng nhân sự của Chương trình bằng cách:
- (a) Miễn thuế thu nhập và các khoản thuế tương tự khác theo **Khoản 12** (Thuế Thu nhập) của Bản Ghi nhớ.
 - (b) Miễn thuế xuất và nhập khẩu cũng như các loại thuế khác áp dụng với cá nhân và gia đình theo **Khoản 14** (thuế nhập khẩu áp dụng với cá nhân và gia đình), **Khoản 15** (thuế xuất khẩu áp dụng với nguyên liệu kỹ thuật, đồ dùng cá nhân và gia đình) và **Khoản 17** (Thuế, các khoản thu, nghĩa vụ, lệ phí và các khoản phí khác áp dụng với nhân viên quốc tịch Ô-xtrây-li-a) nêu trong Bản Ghi nhớ.
 - (c) Trao cho Chính phủ Ô-xtrây-li-a quyền lựa chọn nhân sự làm việc Chương trình.
 - (d) Giải quyết các vấn đề về thủ tục cần thiết cho việc nhập cảnh, đi lại và công tác của nhân viên Chương trình trong phạm vi nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

11. ĐỒNG GÓP TÀI CHÍNH

PHÍA CHÍNH PHỦ Ô-XTRÂY-LI-A

- 11.1. Tổng số tiền hỗ trợ của Chính Phủ Ô-xtrây-li-a cho Chương trình tối đa là **50 triệu đô la** Ô-xtrây-li-a. Số tiền này sẽ được sử dụng phục vụ cho các hoạt động Chương trình tại các Quốc gia tham gia Chương trình, chi trả cho việc thực hiện, quản lý và giám sát Chương trình và các hoạt động liên quan. Chính Phủ Ô-xtrây-li-a sẽ không hỗ trợ tài chính trực tiếp cho bất kỳ cơ quan, tổ chức nào khác ngoài Đơn vị Tư vấn quản lý và thực hiện Chương trình.
- 11.2. Kinh phí thực hiện các hoạt động như mô tả trong Kế hoạch Hoạt động hàng năm sẽ chỉ được giải ngân khi Kế hoạch này được Ban Chỉ đạo Chương trình cấp khu vực phê duyệt.
- 11.3. Chính phủ Ô-xtrây-li-a sẽ cấp và giải ngân tài chính cho hoạt động Chương trình dựa theo phê duyệt phân bổ tài chính thường niên của Quốc hội Ô-xtrây-li-a.

PHÍA CHÍNH PHỦ VIỆT NAM

- 11.4. Đồng góp tài chính hàng năm của Chính phủ Việt Nam cho các hoạt động sẽ được cụ thể hóa thông qua quá trình xây dựng Kế hoạch hoạt động hàng năm, được Ban Chỉ đạo Chương trình của Việt Nam và Ban Chỉ đạo Chương trình cấp khu vực phê duyệt, và phù hợp với khả năng ngân sách sẵn có.
- 11.5. Đồng góp tài chính của Chính phủ Việt Nam sẽ được dùng để trả chi phí cho việc thực hiện, quản lý và giám sát Chương trình và các hoạt động liên quan, đảm bảo ngân sách cho các đối tác liên quan tham gia các hoạt động của Chương trình như cán bộ, văn phòng, và các chi phí hành chính khác giúp thực hiện Chương trình hiệu quả. Khoản đóng góp của Chính phủ Việt Nam sẽ bao gồm, nhưng không hạn chế:

- (a) Sử dụng cơ sở vật chất tại Bộ Công an, các tài liệu và cá nhân có liên quan đến Chương trình.
 - (b) Các phê chuẩn cần thiết để thực hiện Chương trình; và
 - (c) Cung cấp hỗ trợ thiết yếu như dịch vụ điện thoại, email và internet.
- 10.5. Chính phủ Việt Nam sẽ miễn giảm thuế phù hợp với các quy định có liên quan trong Bản Ghi nhớ

12. QUY TRÌNH GIÁM SÁT, XEM XÉT, ĐÁNH GIÁ VÀ BÁO CÁO

Giám sát và đánh giá

- 12.1. Chính phủ Ô-xtrây-li-a và Chính Phủ Việt Nam sẽ tiến hành giám sát Chương trình và đánh giá độc lập các nhân viên tham gia Chương trình. Hai Bên có thể tiến hành đánh giá và xem xét quá trình thực hiện Chương trình vào một số thời điểm thuận lợi, phù hợp với cả hai Bên, nhằm đánh giá sự tiến bộ dựa trên các chỉ số thực hiện hiệu quả do hai Bên đặt ra.

Quy trình báo cáo

- 12.1. Ban Chỉ đạo Chương trình của Việt Nam có nhiệm vụ xây dựng Kế hoạch hoạt động hàng năm và ngân sách cho các hoạt động theo quy định. Ban Chỉ đạo Chương trình sẽ nộp báo cáo cho Ban Chỉ đạo Chương trình cấp Khu vực để phê duyệt. Ban Chỉ đạo Chương trình phải báo cáo tiến độ sáu tháng và hàng năm cho Đơn vị Tư vấn Quản lý và Thực hiện Chương trình, Ban Chỉ đạo Chương trình cấp Khu vực và Bộ Ngoại giao và Thương mại Ô-xtrây-li-a.
- 12.2. Nhóm Tư vấn Kỹ thuật và Quản lý sẽ hỗ trợ Ban Chỉ đạo Chương trình của Việt Nam xây dựng Kế hoạch hoạt động hàng năm và chuẩn bị báo cáo. Ban Chỉ đạo Chương trình sẽ hỗ trợ Cố vấn Đánh giá và Giám sát cấp Khu vực. Cán bộ Giám sát và Đánh giá của Văn phòng Đại diện trong việc thu thập các dữ liệu và thông tin cần thiết về nạn mua bán người, đánh giá những kết quả và thành công của Chương trình.

13. SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Ngoài các điều khoản khác trong Thỏa thuận này và thể theo điều **Khoản 16** (Sở hữu trí tuệ) của Bản Ghi nhớ, Chính Phủ Ô-xtrây-li-a có và duy trì Quyền Sở hữu Trí tuệ liên quan đến Chương trình.

14. GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

Bất kỳ tranh chấp, tranh cãi hoặc khiếu nại phát sinh từ việc hiểu hoặc áp dụng Thỏa thuận này sẽ không phải giải quyết thông qua xét xử hoặc trọng tài, thay vào đó, sẽ được giải quyết thông qua tham vấn và đàm phán thân thiện. Là phương án duy nhất để giải quyết các vụ tranh chấp, tranh cãi, hoặc khiếu nại trong hòa bình.

15. CHỖNG THAM NHÙNG

- 15.1. Mỗi Bên đều có quyền điều tra, trực tiếp hoặc thông qua bên trung gian, về bất kỳ hành vi nghi ngờ tham nhũng, gian lận, thông đồng, hoặc cưỡng ép liên quan đến Chương trình phù hợp với quy định pháp luật của Việt Nam và pháp luật của Ô-xtrây-li-a.

16. NGĂN CHẶN TÀI TRỢ KHUNG BÓ

- 16.1. Hai Bên cùng thực hiện cam kết chắc chắn tham gia cuộc chiến chống khủng bố quốc tế, và đặc biệt là chống tài trợ khủng bố phù hợp với qui định của Hội đồng Bảo an Liên Hợp Quốc và các quy định liên quan đến khủng bố, trong đó có Nghị quyết 1373 của Hội đồng Bảo An (2001), 1267 (1999) và các nghị quyết liên quan.
- 16.2. Hai Bên tái khẳng định cam kết tuân theo các nguyên tắc của Công ước quốc tế về Ngăn chặn Tài trợ Khủng bố (New York, 09 tháng 12 1999).
- 16.3. Hai Bên sẽ hợp tác để đảm bảo rằng không có khoản kinh phí nào của Chương trình được sử dụng, trực tiếp hoặc gián tiếp, để hỗ trợ cho các cá nhân hoặc các tổ chức liên quan đến khủng bố.
- 16.4. Trong thời gian thực hiện Thỏa thuận này, nếu một Bên phát hiện ra tổ chức, cá nhân tham gia vào Chương trình có liên quan đến khủng bố, Bên đó sẽ ngay lập tức thông báo cho Bên kia.

17. BẢO VỆ TRẺ EM

- 17.1. Hai Bên cam kết chắc chắn về tầm quan trọng của hợp tác quốc tế cải thiện điều kiện sống của trẻ em ở mỗi quốc gia, đặc biệt là ở các nước đang phát triển, phù hợp với Tuyên bố Geneva về Quyền trẻ em năm 1924 và Tuyên bố về Quyền trẻ em được Đại hội đồng LHQ phê chuẩn ngày 20 tháng 11 năm 1959.
- 17.2. Hai Bên tái khẳng định lại cam kết thực hiện các nguyên tắc của Công ước Quốc tế về Quyền trẻ em (New York, 20 tháng 11 năm 1989) và các Nghị định thư không bắt buộc của Công ước về sự tham gia của trẻ em trong xung đột vũ trang (New York ngày 25 tháng 5 2000) và về việc buôn bán trẻ em, mại dâm trẻ em và khiêu dâm trẻ em (New York ngày 25 tháng 5 năm 2000).
- 17.3. Hai Bên sẽ hợp tác để đảm bảo rằng không có cá nhân tham gia vào Chương trình, trực tiếp hoặc gián tiếp, có liên quan đến lạm dụng và bóc lột trẻ em trái với quy định của Công ước về Quyền trẻ em và các Nghị định thư không bắt buộc được hai Bên ký kết và phê chuẩn. Hai Bên sẽ hợp tác để bảo vệ trẻ em khỏi bị lạm dụng và bóc lột dưới mọi hình thức trong khuôn khổ các hoạt động viện trợ của Ô-xơ-rây-li-a.
- 17.4. Trong thời gian thực hiện Thỏa thuận này, nếu một Bên phát hiện tổ chức, cá nhân tham gia vào Chương trình có liên quan đến lạm dụng và bóc lột trẻ em, Bên đó sẽ ngay lập tức thông báo cho Bên kia.

18. SỬA ĐỔI

- 18.1. Thỏa thuận này có thể được sửa đổi bất cứ lúc nào thông qua việc trao bằng văn bản có chữ ký của hai Bên.

19. NGÔN NGỮ, BẮT ĐẦU VÀ CHẤM DỨT HIỆU LỰC CỦA THỎA THUẬN

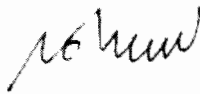
- 19.1. Thỏa thuận này có hai bản gốc. Mỗi bản bao gồm hai ngôn ngữ: tiếng Việt và tiếng Anh. Các văn bản tiếng Việt và tiếng Anh đều có giá trị như nhau.
- 19.2. Thỏa thuận này sẽ có hiệu lực kể từ ngày ký.
- 19.3. Thỏa thuận này sẽ hết hiệu lực vào cuối năm 2018 hoặc đến ngày cả hai Bên hoàn thành Chương trình, tùy theo sự thống nhất của hai Bên.

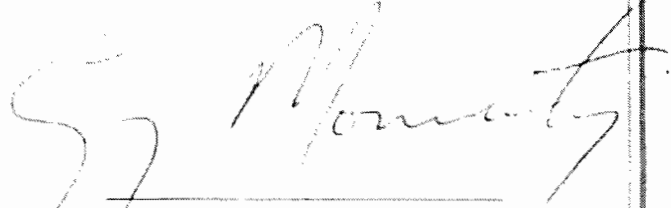
Thỏa thuận này có các phụ lục kèm theo là các phần không thể tách rời của Thỏa thuận

Ký tại Canberra ngày 18 tháng 3 năm 2015.

**Thay mặt Chính phủ
nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa
Việt Nam**

**Thay mặt Chính Phủ
Ô-xtrây-li-a**





Lê Văn Lương
Bộ trưởng Bộ Ngoại giao

Craig Murray
Đại sứ quán Úc
Hà Nội

www.LuatVietnam.vn

PHỤ LỤC: MÔ TẢ CHƯƠNG TRÌNH

Từ năm 2003, Chính phủ Ô-xtrây-li-a, thông qua Bộ Ngoại giao và Thương mại Ô-xtrây-li-a, đã tài trợ hơn 150 triệu đô la để hỗ trợ các nỗ lực phòng chống mua bán người trong khu vực Châu Á. Chính phủ Ô-xtrây-li-a đã tài trợ cho các chương trình bao gồm Hợp tác Khu vực châu Á Ngăn ngừa nạn mua bán người (viết tắt là ARCPPT: được thực hiện trong giai đoạn 2003-2006), và Dự án Phòng chống mua bán người khu vực châu Á (gọi tắt là ARTIP: được thực hiện trong giai đoạn 2006-2011). Cả hai sáng kiến này đều hỗ trợ ứng phó tư pháp hình sự chống lại nạn mua bán người.

Chương trình hợp tác Châu Á – Ô-xtrây-li-a về phòng chống mua bán người (viết tắt là AAPTIP) sẽ được thực hiện ở cấp khu vực và cấp quốc gia, từng bước nâng cao năng lực cho các cơ quan ở cấp khu vực và quốc gia để duy trì và tăng cường các ứng phó tư pháp hình sự có hiệu quả, giải quyết nạn mua bán người.

Mục tiêu của AAPTIP là *giảm động cơ và cơ hội mua bán người trong khu vực ASEAN*. Trong khuôn khổ mục đích này:

- Động cơ có nghĩa là: những ảnh hưởng thúc đẩy mong muốn của những kẻ mua bán người nhằm phạm tội mua bán người; và
- Cơ hội có nghĩa là: hoàn cảnh thuận lợi hay thuận tiện cho phép thủ phạm thực hiện tội mua bán người.

Để đạt được mục đích tổng quát, AAPTIP đã xây dựng 4 kết quả mục tiêu cho chương trình. Ba mục tiêu sẽ thực hiện ở cấp quốc gia, và một mục tiêu còn lại sẽ được thực hiện ở cấp khu vực. Dựa vào những kết quả đạt được, Ô-xtrây-li-a sẽ hỗ trợ xây dựng nâng cao năng lực cho các bên liên quan cấp khu vực và quốc gia. Các mục tiêu này sẽ góp phần trực tiếp để đạt được mục đích tổng quát như mô tả trong sơ đồ dưới đây:

Giảm động cơ và cơ hội mua bán người trong khu vực ASEAN

Các cơ quan thực
thi pháp luật nâng
cao hiệu quả điều
tra các vụ án mua
bán người

Kiểm sát viên
nâng cao hiệu quả
truy tố các vụ án
mua bán người

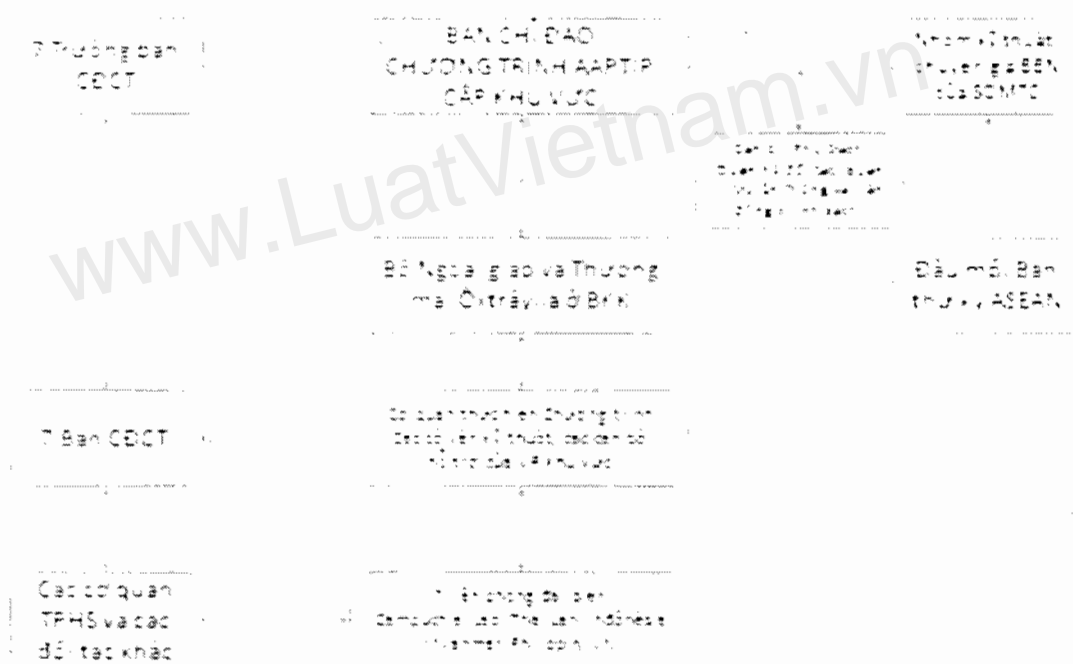
Thẩm phán và cán bộ
tòa án nâng cao hiệu
quả xét xử các vụ
án mua bán người
một cách công bằng
hơn và không bị trì
hoãn

Các cơ quan trong khu
vực tăng cường hợp
tác quốc tế trong lĩnh
vực tư pháp hình sự
ứng phó với nạn mua
bán người trong khu
vực ASEAN

Để hỗ trợ thực hiện Chương trình AAPTIP, Bộ Ngoại giao và Thương mại Ô-xtrây-li-a đã tiến hành tuyển lựa công khai và chất chề một Đơn vị Tư vấn Quản lý và Thực hiện Chương trình. Mỗi quốc gia tham gia chương trình sẽ mở một Văn phòng Đại diện. Văn phòng Đại diện sẽ được mở tại Campuchia, Lào, Myanmar, Việt Nam, Indonesia, Thái Lan và Philippines. Chương trình cũng sẽ hỗ trợ tư vấn kỹ thuật cho Ban Thư ký ASEAN. Đơn vị Tư vấn Quản lý và Thực hiện Chương trình đặt trụ sở tại Băng Cốc, nơi mà AAPTIP sẽ do Bộ Ngoại giao và Thương mại Ô-xtrây-li-a quản lý. Tại mỗi quốc gia, Điều phối viên Quốc gia và Cán bộ dự án, Giám sát và Đánh giá là những cán bộ chủ chốt, là cầu nối chủ đạo liên kết giữa Đơn vị Tư vấn Quản lý và Thực hiện Chương trình và các cơ quan ban ngành liên quan tại mỗi quốc gia.

Để Chương trình mang tính bền vững, các Kế hoạch Hoạt động của AAPTIP sẽ được xây dựng từng bước phù hợp với Chương trình hành động Quốc gia của nước sở tại.

Quy trình quản lý và điều phối chung cho Chương trình AAPTIP được trình bày như bảng bên dưới:



Tại mỗi quốc gia trong chương trình, AAPTIP sẽ tiếp tục hỗ trợ các cơ chế điều phối chương trình cấp quốc gia như đã được xây dựng từ Dự án ARIP.

Trong bối cảnh khả năng giám sát và đánh giá ở cả cấp khu vực và quốc gia còn nhiều hạn chế và nhiều rào cản pháp lý vẫn còn tồn tại. Theo đó, các phương án đề xuất hướng tới nâng cao năng lực giám sát và đánh giá cấp khu vực và quốc gia về nạn mua bán người, sử dụng các hệ thống cơ sở ở địa phương để áp dụng ở cấp khu vực và quốc gia.

PHỤ LỤC 2 : NHÂN SỰ CỦA AAPHIP

Cố vấn cấp khu vực, làm việc dài hạn – tại Văn phòng khu vực ở Băng Cốc

Trưởng nhóm Quản lý cấp khu vực – Phụ trách kỹ thuật

Phó Trưởng nhóm Quản lý cấp khu vực – Phụ trách lập kế hoạch và quản lý

Cố vấn điều tra mua bán người số 1

Cố vấn điều tra mua bán người số 2

Cố vấn truy tố

Cố vấn trình tự pháp lý

Cố vấn hỗ trợ nạn nhân

Cố vấn đánh giá và giám sát

Cố vấn khu vực, làm việc ngắn hạn – tại Văn phòng khu vực ở Băng Cốc

Cố vấn hợp tác pháp lý quốc tế

Cố vấn xây dựng năng lực

Cố vấn về giới

Cố vấn điều tra tài chính

Nhân sự làm việc tại Văn phòng khu vực ở Băng Cốc

Quản lý hành chính – Tài chính tại Văn phòng khu vực

Trợ lý quản trị tài chính tại Văn phòng khu vực

Lái xe Trợ lý Văn phòng khu vực

Điều phối viên phụ trách tập huấn và hội thảo Văn phòng khu vực

Nhân sự làm việc tại Văn phòng đại diện tại Việt Nam và các Quốc gia tham gia Chương trình khác

Điều phối viên Chương trình quốc gia

Quản lý hành chính và tài chính

Cán bộ dự án, giám sát và đánh giá kiểm can bộ thông tin

Lái xe Trợ lý Văn phòng

**SUBSIDIARY ARRANGEMENT
BETWEEN
THE GOVERNMENT OF THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM
AND
THE GOVERNMENT OF AUSTRALIA
RELATING TO THE
AUSTRALIA-ASIA PROGRAM TO COMBAT TRAFFICKING IN PERSONS
(‘AAPTIP’)**

1. GENERAL

1.1. This Subsidiary Arrangement expresses the understandings of the Government of the Socialist Republic of Viet Nam (‘GOV’) and the Government of Australia (‘GOA’) (the ‘Participants’) relating to the Asia-Australia Program to Combat Trafficking in Persons (‘AAPTIP’) and is made pursuant to the terms of **Paragraph 5** (Subsidiary Arrangements) of the *Memorandum of Understanding on Development Cooperation* between the GOV and GOA signed in Canberra on 27 May 1993 (‘MOU’) and its amendment of 28 August 2001. The terms of the MOU apply to this Subsidiary Arrangement.

2. NAME OF ACTIVITY

2.1. The name of the activity is the Asia-Australia Program to Combat Trafficking in Persons (‘AAPTIP’) (‘the Activity’).

3. PURPOSE

3.1. The Participants will cooperate in implementing the Activity in support of the development needs of the Government of the Socialist Republic of Viet Nam. The purpose of the Activity is to reduce the incentives and opportunities for trafficking of persons in the Association of South East Asian Nations (ASEAN) region. The Activity will be conducted in the countries of Cambodia, Indonesia, Lao People’s Democratic Republic (Lao PDR), Myanmar, the Philippines, Thailand and Viet Nam (‘target countries’) as further described and detailed in **Annex I** to this Subsidiary Arrangement.

4. COORDINATING AUTHORITIES AND IMPLEMENTING AGENCIES

4.1. Notwithstanding the Definitions clause 3(j) of the MOU, the Coordinating Authorities for this Activity will be:

For the GOA: The Department of Foreign Affairs and Trade (‘DFAT’)

For the GOV: The Ministry of Public Security (MPS)

The Implementing Agencies for this Activity are:

For the GOA: The Contractor known as the Implementing Service Provider selected by GOA (‘ISP’).

For the GOV: Agencies of the GOV, including the Ministry of Public Security, the Supreme People’s Court, the Supreme People’s Procuracy, the Ministry of Justice, the Ministry of Defence

and other agencies and implementing partners related to the Activity.

- 4.2. Each Participant may engage suitably qualified contractors or organisations to carry out any of its functions under this Subsidiary Arrangement.

5. DURATION OF THE ACTIVITY

- 5.1. The Participants anticipate that the Activity will be implemented over five years, from 2014 to 2018. This Subsidiary Arrangement covers the initial period of the Activity and may be extended subject to review in accordance with a mechanism approved by both Participants and subject to normal Australian annual parliamentary approval of budget appropriations.
- 5.2. Either Participant may advise the other Participant of its withdrawal of participation in, or discontinuation of support for, the Activity by terminating this Subsidiary Arrangement in accordance with **Paragraph 19** (Languages, commencement and termination of the Subsidiary Arrangement) of this Subsidiary Arrangement.

6. ACTIVITY LOCATION

- 6.1. The Activity will be implemented throughout the Socialist Republic of Viet Nam ('Viet Nam'). The Activity's country office for Viet Nam will be located in Hanoi. The Activity's regional office will be located in Bangkok, Thailand.

7. ACTIVITY DESCRIPTION

Background

- 7.1. AAPTIP is a five-year GOA initiative that aims to reduce the incentives and opportunities for trafficking of persons in the ASEAN region.
- 7.2. AAPTIP builds on Australia's long-term support for programs to strengthen the criminal justice response to human trafficking in Asia. AAPTIP follows directly on from the Asia Regional Cooperation to Prevent People Trafficking (ARCPPT; 2003–2006), and the Asia Regional Trafficking in Persons (ARTIP; 2006–2013) project.

Activity Description

- 7.3. AAPTIP focuses on the prosecution pillar of anti-trafficking at the national and regional level. Support under AAPTIP will be provided to the ASEAN Secretariat ('ASEC'), and the target countries.
- 7.4. AAPTIP will strengthen the criminal justice response to trafficking by: enhancing regional and national investigative and judicial cooperation on trafficking cases; strengthening legislative frameworks; providing adequate support for victims and witnesses; and expanding the evidence base for policy development and decision-making.
- 7.5. The Activity will be implemented by the ISP, selected by GOA.
- 7.6. A National Program Steering committee ('NPSC') will be established in each target country under AAPTIP for the purposes of:
 - a) coordinating the identification of national priorities on trafficking in persons;

- b) developing and overseeing the implementation of national work plans, with technical support from the ISP; and
 - c) supporting the monitoring of activity implementation and evaluation of performance.
- 7.7. In Viet Nam, the NPSC will comprise of representatives nominated by the GOV and the ISP, including but not limited to relevant government Ministries.
- 7.8. The ISP may provide secretariat support for NPSC meetings.
- 7.9. In Viet Nam, the NPSC will report on planning, implementation and progress of AAPTIP activities to the Vietnamese Government National Steering Committee on Anti-Crimes.
- 7.10. A Flexible Fund will be established by the ISP and will be used to ensure that AAPTIP is able to respond quickly to new or emerging national priorities to combat human trafficking, such as priorities that have not been accounted for in approved annual work plans. Approximately **AUD1.75 million** for the entire region will be managed on a reimbursable basis by the ISP in accordance with the following criteria:
- a) activities under the Flexible Funding Pool will align or otherwise be consistent with the four (4) outcomes specified for AAPTIP and have demonstrable strategic value to the Activity;
 - b) no staff salaries or salary supplements for national staff working on the Activity are to be paid from the Flexible Fund;
 - c) no new equipment procurement or building works for the Activity are to be funded from the Flexible Fund unless explicitly linked to the creation of an enabling environment for wider capacity building activities, and then with member state commitment to any necessary recurrent funding implications;
 - d) national NPSCs will identify priority issues or gaps that could be addressed through an allocation of Flexible Funds;
 - e) proposals for use of the Flexible Fund will be formally endorsed by the NPSC Chair prior to submission to the ISP for approval by DEAI; and
 - f) DEAI Bangkok may in its absolute discretion request clarification or revision of Flexible Fund proposals, or reject a specific proposal.

8. COORDINATION AND MANAGEMENT ARRANGEMENTS

- 8.1. The GOA will ensure the Activity is adequately resourced and that Activity progress is monitored as an integral part of administering the ISP's contract.
- 8.2. The ISP is responsible for implementing the Activity in a manner that achieves Activity objectives and outputs and provides information for monitoring Activity progress. The Activity management responsibilities of the ISP include:
- (a) managing pre-departure of Activity Personnel (such as health and insurance requirements and timely mobilisation);
 - (b) managing long-term country office Activity personnel, long-term advisers and short-term advisers in accordance with **Annex 2** to this Subsidiary Arrangement;
 - (c) managing the Activity's Viet Nam country office;

- (d) facilitating provision of interpretation and translation services as required;
- (e) providing documentation and reports on the progress of the Activity and achievement of outputs in accordance with the reporting schedule;
- (f) establishing regular and effective communication with GOV counterpart agencies, other concerned donors and DFAT in Bangkok;
- (g) undertaking financial management and planning of Viet Nam activities in consultation with the Ministry of Public Security. This includes payment of Activity-related, non-salary expenses (for example travel costs and daily allowance for participation in the Activity) approved by the ISP Team Leader and required by GOV staff for implementation of the Activity;
- (h) procuring all necessary goods and services;
- (i) complying with requirements relating to financial management, audit and Activity assets management;
- (j) assisting the GOV to establish a National Program Steering Committee; and
- (k) establishing regular and effective communications with the GOV, the Activity's country office in Viet Nam and target country Activity offices in the region.

8.3. A Regional Program Steering Committee (RPSC) will be established for the purposes of

- (a) providing strategic direction for the Activity, particularly with regard to its regional focus and initiative;
- (b) ensuring coherence of the Activity with ASEAN policies and priorities on anti-human trafficking;
- (c) facilitating related criminal justice sector reforms, and the implementation of gender equality and rights-based approaches;
- (d) reviewing annual and six-monthly consolidated Activity progress reports and taking them into account when reviewing proposed consolidated annual work plans and budgets;
- (e) endorsing proposed consolidated Activity annual work plans and budgets; and
- (f) providing input to the periodic assessment of the Activity's performance.

8.4. The RPSC will be jointly chaired by a Senior DFAT Representative and the Chair of the Senior Officials Meeting on Transnational Crime – Working Group on Trafficking in Persons ('SOMTIC WG on TIP'). The RPSC will comprise:

- (a) the Chairperson of national NPSCs from each Activity target country;
- (b) a representative of the Political and Security Directorate of ASEAN;
- (c) an Activity management representative of DFAT;
- (d) the Activity's Partnerships and Advocacy Manager; and
- (e) a representative from the ISP.

8.5. The RPSC will meet on an annual basis or semi-annual basis, as deemed necessary by DFAT.

- 8.6. The GOV will provide the following management and coordination functions to assist with the implementation, progress and monitoring of the Activity:
- (a) overall coordination of GOV participation in the Activity;
 - (b) nominating the Chairperson and GOV representatives on the RPSC;
 - (c) disseminating relevant information about the Activity to all participating line agencies;
 - (d) ensuring participating line agencies are aware of their responsibilities in relation to provision of counterparts and training costs;
 - (e) facilitating engagement with other national and local GOV agencies that indicate their interest in being involved in the Activity; and
 - (f) assisting and facilitating approval of the Activity review and the Annual Plan.

9. MATERIALS, SERVICES AND EQUIPMENT TO BE SUPPLIED

GOA

- 9.1 The GOA, acting through the ISP, will provide the following materials, services and equipment to support the execution of the Activity:
- (a) a Management Support and Technical Advisory Team (MSTAT) comprising of regional long-term and short-term advisers, and long-term country office personnel to provide technical advice and support;
 - (b) programming funds for the implementation of Annual Work Plans;
 - (c) training and workshop events;
 - (d) a Flexible Fund;
 - (e) research grants;
 - (f) Activity administration costs;
 - (g) Activity office equipment and materials; and
 - (h) equipment and vehicles for personnel.

GOV

- 9.2. Subject to the terms of the MOU, in particular **Paragraph 7.1** (Responsibilities of the GOV) and **Paragraph 13** (Project supplies and professional and technical material), the GOV will provide the following materials, services and equipment for the Activity to enable Activity Personnel to efficiently, effectively, economically and ethically carry out the Activity in Viet Nam:
- (a) exemption from import duties and other taxes in accordance with **Paragraph 13.2**, sub-paragraphs (a) and (c) (Project supplies and professional and technical material) of the MOU. For clarity, this includes granting an exemption from import duties and other taxes and charges on one (1) vehicle (as a Project supply) as used by the ISP to implement the Activity, which will be purchased solely for the Activity use in Viet Nam and upon the completion of the Activity, will become the property of the GOV.

- (b) facilitation of movement of Project supplies by providing appropriate customs and wharfage facilities, including any necessary storage costs in the first port of discharge of the Project supplies in Viet Nam in accordance with **Paragraph 13.2**, sub-paragraphs (c) and (e) of the MOU; and
 - (c) will provide expeditious transport of such Project supplies from the first port of call of the particular aircraft or vessel in Viet Nam to the Activity site in accordance with **Paragraph 13.2**, sub-paragraph (d) of the MOU.
- 9.3 The GOV will ensure that Project supplies are available for the unrestricted use of the Activity and will not be withdrawn from such use without the consent of the ISP Team Leader. The Team Leader will exercise administrative control over such Supplies for the duration of the Activity or such other time as mutually arranged between the Participants.
- 9.4 At the completion of the Activity, subject to the terms of the MOU and its amendment of 28 August 2001 and **Paragraph 13.1** (Intellectual Property) of this Subsidiary Arrangement, all Project supplies procured for use in Viet Nam will become the property of the GOV.

10. ACTIVITY PERSONNEL

GOA

- 10.1. The GOA will cover reasonable accommodation and travel expenses for GOV personnel participating in program (Activity) related activities in the target countries.
- 10.2. Long-term and short-term advisers to the Activity will be based in Bangkok and Jakarta and will visit other target countries covered by the Activity as required by DEAI Bangkok and the ISP. Long-term country office personnel will be based in Hanoi.

Counterpart Staff of GOV

- 10.3. The GOV will nominate persons to represent the GOV at the RPSC and for relevant activities in accordance with specific activities approved under the Annual Plan.
- 10.4. Subject to the terms of the MOU, in particular **Paragraphs 7, 12, 14, 15, and 17** for the Purpose of the Activity, the GOV will facilitate the deployment of Activity Personnel by:
- (a) granting exemption on income and similar taxes in accordance with **Paragraph 12** (Taxes on Incomes) of the MOU;
 - (b) granting exemption from import and export and other duties on personal and household effects in accordance with **Paragraph 14** (Import of personal and household effects), **Paragraph 15** (Export of personal, professional and technical material and of personal and household effects) and **Paragraph 17** (Taxes, levies, duties, fees and other charges for Australian personnel) of the MOU;
 - (c) granting the GOA the right to select Activity Personnel at its discretion; and
 - (d) expediting the issue of all documentation required for the entry of and travel within the Socialist Republic of Viet Nam and performance of work by Activity Personnel.

11. FINANCIAL CONTRIBUTIONS

GOA

- 11.1 Total GOA contributions to the Activity are up to **AUD50 million**, which will be used for the Activity across the territories of the target countries. GOA contributions will cover implementation, management and monitoring of the Activity and related activities, and will not include direct financial assistance to any agency or organisation other than the ISP.
- 11.2 Funding for the implementation of activities prescribed by National Work Plans will only be released once the relevant Work Plan has been approved by the RPSC.
- 11.3 The provision and disbursement of GOA contributions to the Activity will be subject to the normal Australian annual Parliamentary approval of appropriations.

GOV

- 11.4 The annual contribution of the GOV to the Activity will be confirmed through the Annual Work Plan process as approved by the NPSC and RPSC, subject to budget availability
- 11.5 GOV funding contributions will cover implementation, management and monitoring of the Activity and related activities, budget resources to enable GOV staff to participate fully in Activity-related activities such as staff, office and other administrative costs necessary for efficient implementation. Without limiting the generality of this Paragraph, such contributions will include:
 - (a) appropriate access to Ministry of Public Security facilities, relevant documentation and personnel relevant to the Activity;
 - (b) all necessary approvals for carrying out the Activity; and
 - (c) necessary assistance including telephone, email and internet.
- 11.6 The GOV will provide tax exemption and relief in accordance with the relevant provisions of the MOU.

12. MONITORING, REVIEW, EVALUATION AND REPORTING ARRANGEMENTS

Monitoring and Evaluation

- 12.1 The GOA and GOV will undertake Activity monitoring and evaluation independent of staff involved in the Activity. Evaluation and review of progress in the implementation of the Activity may be made at times arranged between, and mutually convenient to, both Participants to measure progress against mutually decided performance indicators.

Reporting Arrangements

- 12.2 The NPSC must develop an Annual Work Plan and budget for the activities prescribed therein, which will be submitted for approval to the RPSC. The NPSC will draft six-monthly progress reports and Annual reports to be submitted to the ISP, RPSC and DEAT.
- 12.3 The MSTAI will provide support and assistance to the NPSC with the drafting of the Work Plans and Reports for the Activity. The NPSC will provide assistance to the Regional Monitoring and Evaluation Adviser and National Monitoring and

Evaluation Officers with the collection of trafficking in persons related data needed for measuring the progress and success of the Activity.

13. INTELLECTUAL PROPERTY

- 13.1. Notwithstanding any other paragraph in this Subsidiary Arrangement and subject to **Paragraph 16** (Intellectual Property) of the MOU, all Intellectual Property rights with respect to the Activity that are vested in the GOA will be retained by the GOA.

14. SETTLEMENT OF DISPUTES

- 14.1. Any dispute arising out of the interpretation or application of this Subsidiary Arrangement will not be subject to adjudication or arbitration, but will instead be dealt with through amicable consultations and negotiations as the only method of achieving the peaceful settlement of that dispute.

15. ANTI-CORRUPTION

- 15.1. Consistent with both Participants' commitment to good governance, accountability, and transparency, each Participant reserves the right to investigate, directly or through its agents, any alleged corrupt, fraudulent, collusive, or coercive practices relating to the Activity in accordance with the laws of Viet Nam and Australia (as applicable).

16. UNDERTAKING TO PREVENT FINANCING OF TERRORISM

- 16.1. Both Participants are firmly committed to the international fight against terrorism and, in particular, the financing of terrorism consistent with United Nations Security Council (UNSC) regulations relating to terrorism, including UNSC Resolution 1373 (2001), 1267 (1999) and related resolutions.
- 16.2. Both Participants reaffirm their commitment to the principles of the International Convention for the Suppression of the Financing of Terrorism (New York, 9 December 1999).
- 16.3. The Participants will cooperate to ensure that no Activity funds are used, directly or indirectly, to provide support to individuals or entities associated with terrorism.
- 16.4. If, during the term of this Subsidiary Arrangement, either Participant discovers an organisation or individual involved in the Activity is associated with terrorism, it will immediately inform the other Participant.

17. CHILD PROTECTION

- 17.1. Both Participants are firmly committed to the importance of international co-operation for improving the living conditions of children in every country, in particular in developing countries consistent with the Geneva Declaration of the Rights of the Child of 1924 and the Declaration of the Rights of the Child adopted by the General Assembly on 20 November 1959.
- 17.2. Both Participants reaffirm their commitment to the principles of the International Convention on the Rights of the Child (New York, 20 November 1989) and to the Optional Protocols to the Convention on the involvement of children in armed

conflict (New York 25 May 2000) and on the sale of children, child prostitution and child pornography (New York 25 May 2000).

- 17.3. The Participants will cooperate to ensure that no personnel involved with the Activity are directly or indirectly associated with child abuse and exploitation contrary to the provisions of the Convention on the Rights of the Child and the Optional Protocols signed and ratified by the Participants. Both Participants will cooperate to protect children from abuse and exploitation of all kinds in the delivery of Australian Aid activities.
- 17.4. If, during the term of this Subsidiary Arrangement, either Participant discovers an organisation or individual involved in the Activity is associated with child abuse and exploitation, it will immediately inform the other Participant.

18. AMENDMENTS

- 18.1. This Subsidiary Arrangement may be amended at any time through an Exchange of Letters signed by the Participants.

19. LANGUAGES, COMMENCEMENT AND TERMINATION OF THE SUBSIDIARY ARRANGEMENT

- 19.1. The MSA has two original copies. Each copy is in two languages: Vietnamese and English. The Vietnamese and English copies have equal validity.
- 19.2. This Subsidiary Arrangement will take effect on signature by both Participants.
- 19.3. This Subsidiary Arrangement will expire at the end of 2018 or on such date as the Program is completed, as mutually determined by the Participants.

ANNEXURES to this Subsidiary Arrangement form an integral part of it.

Signed at Canberra on 18th March 2015.

For the Government of
the Socialist Republic of Viet Nam

For the Government of
Australia

Trần Văn Sơn
Bộ trưởng Bộ Ngoại giao
Hà Nội, Việt Nam

Simon Murray
Bộ trưởng Bộ Ngoại giao
Canberra, Australia

ANNEX 1

ACTIVITY DESCRIPTION

Since 2003, the Government of Australia (GOA), via the Department of Foreign Affairs and Trade (DFAT), has invested more than AUD150 million to support anti-human trafficking efforts throughout the region. From 2003 to 2006 GOA funded the Asia Regional Cooperation to Prevent People Trafficking (ARCPPT), which was followed from 2006 to 2011 by the Asia Regional Trafficking in Persons Project (ARTIP). Both initiatives supported the criminal justice response to human trafficking.

The *Australia-Asia Program to Combat Trafficking in Persons* (AAPTIP) will operate at both regional and national level and will incrementally and concurrently consolidate regional and national capacity to sustain effective criminal justice contributions to tackle trafficking in persons.

The goal of AAPTIP is *to reduce the incentives and opportunities for trafficking of persons in the ASEAN region*. In the context of this goal:

- Incentives means: the influences that motivate the effort of perpetrators considering attempting the crime of trafficking; and
- Opportunities means: the favourable or advantageous circumstances that arise to enable trafficking perpetrators to commit the crime of trafficking.

In support of its overall goal, AAPTIP has established 4 end-of-program outcomes objectives, three of which will be achieved at the national level and one at the regional level. These outcome areas also provide the parameters within which Australian capacity building assistance will be provided to regional and national stakeholders. These objectives will contribute directly to the goal as depicted in the diagram below:

To reduce the incentives and opportunities for trafficking of persons in the ASEAN region

Law enforcement agencies improve the effective and ethical investigation of human trafficking cases

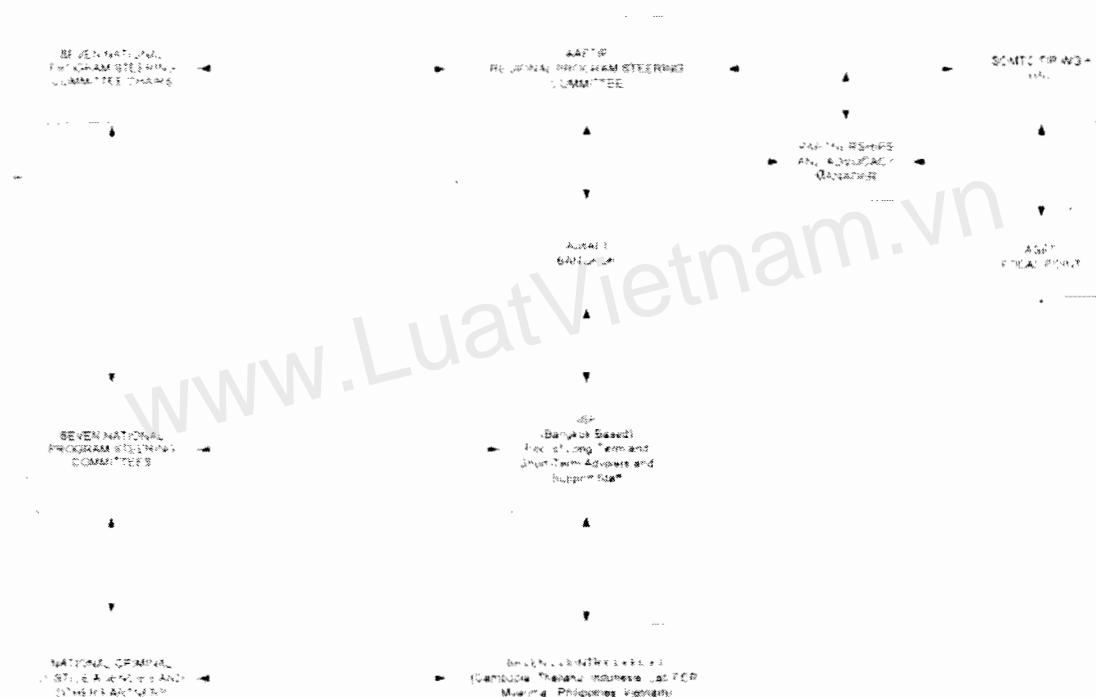
Prosecutors improve the effective and ethical prosecution of human trafficking cases

Judges and court officials improve the fair and timely adjudication of human trafficking cases

Regional bodies enhance regional cooperation and leadership on the criminal justice response to human trafficking in the ASEAN region

An Implementation Service Provider (ISP) has been selected through an open and competitive process undertaken by DFAT to support implementation of AAPTIP. Activity offices will be maintained in Cambodia, Lao PDR, Myanmar, Viet Nam, Indonesia, Thailand and Philippines. Technical advice will also be made available to ASEC. The ISP will be located in Bangkok, from where AAPTIP will be managed by DFAT. A National Country Program Coordinator (CPC) and a National Monitoring and Evaluation Officer (NMFO) will be based in each Partner Country as the key conduit between the ISP and national stakeholders. As a further step towards sustainability, AAPTIP work plans will be incrementally aligned to Partner Country national plans of action as they evolve, and ultimately be brought under their umbrella as the prevailing environment dictates.

Overall governance and coordination arrangements for AAPTIP are shown diagrammatically below:



At the national level in each of the Partner Countries, AAPTIP will continue to support the program coordination mechanisms established under ARTIP.

Technical capacity to undertake monitoring and evaluation at both regional and national levels is very limited and many institutional barriers exist. Accordingly, the approach proposed is to concurrently help develop regional and national monitoring and evaluation capacity on trafficking issues, utilising local systems at the regional and national levels.

ANNEX 2: AAPTIP PERSONNEL

Long-Term Regional Advisers
Team Leader - Technical
Deputy Team Leader - Planning and Management
Regional TIP Investigation Adviser 1
Regional TIP Investigation Adviser 2
Regional TIP Investigation Adviser 3
Regional Prosecutions Adviser
Regional Justice Processes Adviser
Regional Victim Support Adviser
Regional Monitoring and Evaluation Adviser
Short-Term Regional Advisers at date of signing
International Legal Cooperation Adviser
Capacity Building Adviser
Gender Adviser
Financial Investigations Adviser
Long-Term Regional Personnel (Locally Engaged) – Located in Bangkok
Regional Finance / Administration manager
Regional Finance / Administration Assistant
Regional Office Assistant / Driver
Regional Workshops and Travel Coordinator
Long-Term National Personnel (Locally Engaged) – Located in Viet Nam (and each of the other six Countries with Program Activities)
Country Program Coordinators
Country Program Finance and Admin Managers
Country Program M&E / Information Officers
Country Program Office Assistants / Drivers